TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HSST
Ngày 24/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy;

- *Các Hội thẩm nhân dân*: ông Dương Đắc Hà và bà Dương Thị Kim Lan;

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Tuyên, Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mê Linh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Ông Quách Hoàng Chương - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 7 N 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 N 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn N, sinh N 1964; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Trần Quang Huy (đã chết); Con bà: Hoàng Thị Rịa, sinh N 1925; Vợ: Trần Thị Tình, sinh N 1968; Con: có 3 con, lớn sinh N 1988, nhỏ sinh N 1993; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 115/2007/HSST ngày 19/11/2007 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 07 N tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giam tại trại giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội từ ngày 14/04/2021 đến nay, có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Thanh Ba, sinh N 1985; (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

- Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị Tình, sinh N 1968, (vắng mặt);

2. Chị Phạm Thị Thùy Linh, sinh N 2001, (vắng mặt);

3. Anh Đào Văn Kỷ, sinh N 1959, (vắng mặt);

Cùng cư trú: Thôn Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn N là đối tượng nghiện chất ma tuý loại Heroine nên thường xuyên đi mua ma tuý về để sử dụng. Khoảng cuối tháng 02/2021, N đi lên khu vực bến xe Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gặp và giao dịch mua chất ma túy của một người đàn ông không quen biết, khi người đàn ông này vừa đưa cho N 01 túi nilong màu trắng bên trong có chất ma tuý loại Heroin thì thấy có nhiều người đi đến, do sợ bị phát hiện và bắt giữ nên người đàn ông này bảo N cứ mang ma túy về và trả tiền sau rồi bỏ chạy. N mang túi ma túy trên về nhà, lấy một phần ra chia làm 15 gói nhỏ bọc trong giấy màu trắng rồi cất giấu 01 gói ma túy ở ngăn kéo tủ gỗ để ti vi trong phòng thờ, 14 gói ma túy cho vào túi nilong màu trắng cất giấu trong túi áo khoác bên trái treo trên mắc dây trong phòng ngủ của N. Phần ma tuý còn lại, N cho vào 01 túi nilong màu hồng rồi cất giấu trên ô thoáng cửa trong phòng ngủ của N.

Khoảng 08h30’ ngày 14/4/2021, N đang ở nhà thì Nguyễn Thanh Ba là đối tượng nghiện chất ma túy dùng điện thoại di động số 0988.326.612 của mình gọi vào điện thoại di động số 0342.401.573 của N hỏi mua 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Do sẵn có ma tuý đang cất giấu trong nhà nên N đồng ý và hẹn Ba đến nhà N để giao dịch mua bán. Đến khoảng 11h cùng ngày thì Ba đến nhà N, gặp N đang ngồi ở ghế trong nhà, Ba đưa cho N 200.000 đồng, N cầm tiền rồi đi vào trong nhà cất số tiền Ba đưa cho vào túi áo khoác bên phải đang treo trên mắc áo, đồng thời lấy 01 gói ma tuý trong túi áo bên trái chiếc áo khoác mang ra đưa cho Ba. Ba cầm gói ma tuý vừa mua được đi ra khỏi cửa nhà Trần Văn N thì bị Tổ công tác của Đội CSĐT tội phạm về ma tuý - Công an huyện Mê Linh phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, gói ma tuý trên tay của Ba bị bung ra nên Cơ quan điều tra chỉ thu giữ được vỏ gói giấy có bám dích chất ma tuý.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mê Linh, Trần Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

*** Vật chứng của vụ án:**

- Thu giữ của Trần Thanh Ba gồm: 01 vỏ giấy màu trắng có dính chất bột màu trắng nghi chất là ma túy, được niêm phong theo quy định (ký hiệu A1) và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1110i, màu trắng, số IMEI: 354308030820558, bên trong lắp thẻ sim số 0988.326.612.

- Ngày 14/4/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mê Linh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn N tại thôn Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, kết quả đã thu giữ vật chứng gồm:

+ Thu tại mặt bàn uống nước trước phòng thờ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1: 355121090350641, số IMEI 2: 055121090350658, bên trong máy lắp thẻ sim số: 0342401573.

+ Thu tại ngăn kéo tủ gỗ để ti vi trong phòng thờ tầng I: 01 gói giấy màu trắng kích thước (1x2)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong theo quy định (ký hiệu là A2);

+ Thu tại túi áo khoác màu đen bên trái đang treo trên mắc dây trong phòng ngủ tầng 1 của Trần Văn N: 01 túi ni lông kích thước (7x12)cm bên trong có 13 gói giấy màu trắng kích thước (1x2)cm đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong theo quy định (ký hiệu là A3).

+ Thu tại túi áo khoác màu đen bên phải đang treo trên mắc dây trong phòng ngủ tầng 1 của Trần Văn N số tiền: 4.800.000 đồng (*trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có khoanh tròn số 50 bằng mực màu xanh*).

+ Thu tại ô cửa thoáng trong phòng ngủ tầng 1 của Trần Văn N: 01 túi nilông màu hồng, bên trong có 01 túi nilông trắng kích thước (5x7) cm chứa cục chất bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong theo quy định (ký hiệu là A4);

+ Thu chiếc áo khoác mầu đen treo trên mắc dây, trong phòng ngủ tầng 1.

Quá trình điều tra, Trần Văn N khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng mà cơ quan công an thu giữ tại nhà (nơi ở) của N là chất ma túy loại Heroin, do N cất giấu để sử dụng cho bản thân.

**** Tại Kết luận giám định số: 3183/KLGĐ - PC09 ngày 20/04/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:***

- Niêm phong ký hiệu A1 thu giữ của Nguyễn Thanh Ba khi bắt quả tang có: 01 vỏ giấy màu trắng có dính ma túy loại Heroine .

- Niêm phong ký hiệu A2, A3, A4 thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn N có:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (ký hiệu A2) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,063 gam.

+ Chất bột màu trắng bên trong 13 gói giấy màu trắng (ký hiệu A3, để trong 01 túi nilông) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,755 gam.

+ Các cục bột màu trắng bên trong túi ni lông màu trắng (ký hiệu A4, để trong túi ni lông màu hồng) là ma túy loại Heroine, khối lượng 36,295 gam.

Quá trình giám định cơ quan giám định lấy 0,05 gam ma túy loại Heroine tại niêm phong ký hiệu A2; 0,051 gam ma túy loại Heroine tại niêm phong ký hiệu A3; 0,932g gam ma túy loại Heroine tại niêm phong ký hiệu A4 làm mẫu giám định, còn lại tổng số 36,08 gam ma túy loại Heroine hoàn trả cho Cơ quan điều tra - Công an huyện Mê Linh.

Toàn bộ số vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 01/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh đã truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249 và khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự;

+ Xử phạt Trần Văn N từ 10 N 6 tháng đến 11 N tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 2 N đến 2 N 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 12 N 6 tháng đến 13 N 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/04/2021.

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ giấy màu trắng có dính ma túy loại heroin; 01 phong bì niêm phong bên trong có 36,080gam ma túy loại heroin; 01 áo khoác mầu đen.

+ Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1110i, màu trắng, số IMEI: 354308030820558, bên trong lắp thẻ sim số 0988.326.612; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1: 355121090350641, số IMEI 2: 055121090350658, bên trong máy lắp thẻ sim số: 0342401573; số tiền: 200.000 đồng;

+ Hoàn trả bị cáo 4.600.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mê Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp

với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11h ngày 14/4/2021, tại thôn Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội - Trần Văn N có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho Nguyễn Thanh Ba thì bị Tổ công tác của Đội CSĐT tội phạm về ma tuý - Công an huyện Mê Linh phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Trần Văn N còn có hành vi tàng trữ trái phép 37,113 gam chất ma tuý loại Heroin tại nơi ở của mình mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn N đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đây cũng là nguyên nhân chính lây lan căn bệnh HIV-AIDS. Đảng và nhà nước ta đã có nhiều chủ trương chính sách, pháp luật để ngăn chặn loại tội phạm này nhưng vẫn ngày càng có chiều hướng gia tăng. Do đó, cần xét xử hành vi của bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng răn đe bị cáo và góp phần vào việc đấu tranh, phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Tại bản án số 115/2007/HSST ngày 19/11/2007 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Văn N 07 N tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đã được xóa án tích. Điều đó chứng tỏ bị cáo dù đã được giáo dục nhưng vẫn thiếu ý thức, coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nhận thức được hành vi sai trái của mình, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, cần được chấp nhận.

Đối với Nguyễn Thanh Ba là người mua ma túy của Trần Văn N ngày 14/4/2021, quá trình điều tra xác định: Nguyễn Thanh Ba là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân không có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy; mục đích Ba mua chất ma túy để sử dụng; khi Tổ công tác của Đội CSĐT tội phạm về ma túy - Công an huyện Mê Linh phát hiện, bắt quả tang Ba mua ma tuý của Trần Văn N, do gói ma túy Ba vừa mua được bị bung ra nên chỉ thu giữ được vỏ giấy dùng để gói chất ma tuý;

xét nghiệm nước tiểu của Ba cho kết quả âm tính với các chất ma túy. Do đó, không có căn cứ để xem xét xử lý Ba về các hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Văn N khoảng cuối tháng 2/2021: Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của đối tượng này nên không có căn cứ để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, khó khăn về kinh tế, bị cáo mua bán ma túy với mục đích kiếm lời để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân nên miễn hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ giấy màu trắng có dính ma túy loại heroin; 01 phong bì niêm phong bên trong có 36,080gam ma túy loại heroin; 01 áo khoác mầu đen.

+ Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1110i, màu trắng, số IMEI: 354308030820558, bên trong lắp thẻ sim số 0988.326.612; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1: 355121090350641, số IMEI 2: 055121090350658, bên trong máy lắp thẻ sim số: 0342401573; số tiền: 200.000 đồng;

+ Hoàn trả cho N 4.600.000 đồng.

[7] Các vấn đề khác: bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 3 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn N 2 (hai) N tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 10 (mười) N tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt cả hai tội là 12 (mười hai) N tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/04/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89; 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ giấy màu trắng có dính ma túy loại heroin; 01 phong bì niêm phong bên trong có 36,080gam ma túy loại heroin; 01 áo khoác mầu đen.

+ Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1110i, màu trắng, số IMEI: 354308030820558, bên trong lắp thẻ sim số 0988.326.612; 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1: 355121090350641, số IMEI 2: 055121090350658, bên trong máy lắp thẻ sim số: 0342401573; số tiền: 200.000 đồng.

+ Hoàn trả Trần Văn N 4.600.000 đồng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Mê Linh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh).

3. Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *"Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"*: bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở nơi họ cư trú.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Đắc Hà **Dương Thị Kim Lan** **Nguyễn Thị Kim Thúy**

Nơi nhận:
- *VKSND H Mê Linh;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Công an huyện Mê Linh;*
- *Chi cục THADS huyện Mê Linh;*
- *Người tham gia tố tụng*
- *L- u HS - VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thúy

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
= = = = o0o = = = =

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 24 tháng 9 N 2021.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Kim Thúy**
- Các hội thẩm nhân dân: **Ông Dương Đắc Hà.**
Bà Dương Thị Kim Lan.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 7 N 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn N, sinh N 1964; Tên gọi khác: không;

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội;

- *Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;*

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí.

2.Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 3 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn N 2 (hai) N tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 10 (mười) N tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt cả hai tội là 12 (mười hai) N tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/04/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí.

3.Các vấn đề khác:

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89; 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ giấy màu trắng có dính ma túy loại heroin; 01 phong bì niêm phong bên trong có 36,080gam ma túy loại heroin; 01 áo khoác mầu đen.

+ Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1110i, màu trắng, số IMEI: 354308030820558, bên trong lắp thẻ sim số 0988.326.612; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1: 355121090350641, số IMEI 2: 055121090350658, bên trong máy lắp thẻ sim số: 0342401573; số tiền: 200.000 đồng.

+ Hoàn trả Trần Văn N 4.600.000 đồng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Mê Linh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh).

Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *"Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"*: bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở nơi họ cư trú.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Đắc Hà **Dương Thị Kim Lan** **Nguyễn Thị Kim Thúy**